

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 10 năm 2026

**THÔNG BÁO ĐIỀU CHỈNH/LƯỢC BỎ MỘT SỐ CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Kính gửi:
SỞ XÂY DỰNG TP. ĐÀ NẴNG

ĐẾN

Số:.....
Ngày: 19/10/2026

Chuyển:.....

Số và ký hiệu hồ sơ:

- Sở Xây dựng Thành phố Đà Nẵng;

- Chủ Đầu tư, Ban Quản lý dự án, Tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát,

Nhà thầu thi công; các Tổ chức, Cá nhân tham gia hoạt động xây dựng.

Tên hồ sơ:.....
Số và ký hiệu hồ sơ:.....
Tên tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng: Công ty Cổ phần Xây dựng & Môi trường STA.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số: 0402085162, đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 3 năm 2021, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 23 tháng 3 năm 2023, do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 12 Phan Khôi, Phường Hòa Xuân, TP Đà Nẵng.

- Số điện thoại: 0905.04.0905 - 0987.503.526 - 0906.411.005

- Email: stace.jsc@gmail.com

Website: <http://sta-ce.vn>

- Tên phòng thí nghiệm: Phòng kiểm định vật liệu và kết cấu công trình.

- Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 200 Mẹ Thử, Phường Hòa Xuân, TP Đà Nẵng.

- Người đại diện theo pháp luật: Cái Hữu Hòa, Chức vụ: Tổng giám đốc, Số điện thoại: 0987.503.526.

Qua rà soát định kỳ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, tại thời điểm hiện nay, Phòng Kiểm định vật liệu và kết cấu công trình thuộc Công ty Cổ phần Xây dựng & Môi trường STA nhận thấy điều kiện về máy móc, thiết bị phục vụ thực hiện một số phép thử đã công bố tại Quyết định số 20.07/2026/BCNL-STA không còn đáp ứng đầy đủ yêu cầu để tiếp tục thực hiện. Danh mục các phép thử cụ thể như sau:

- Hồn hợp bê tông và bê tông nặng: Số 01, 02, 04, 05;

- Vữa xây dựng: Số 12, 13, 14, 15, 16, 17;

- Kim loại, liên kết kim loại: Số 22, 26, 27;

- Đất trong phòng: Số 29 đến số 48;

- Keo epoxy: Số 49, 50, 51, 52, 53;

- Vật liệu Composite: Số 54, 55, 56;

- Thí nghiệm hiện trường: Số 58, 61, 62, 76, 87, 90, 92, 93.

Do đó phòng kiểm định vật liệu và kết cấu công trình thuộc Công ty Cổ phần Xây dựng & Môi trường STA thông báo ngừng thực hiện các phép thử nêu trên kể từ ngày ban hành văn bản này.

Sau khi loại bỏ các phép thử nêu trên, tổng số chỉ tiêu thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của phòng kiểm định vật liệu và kết cấu công trình thuộc Công ty Cổ phần Xây dựng & Môi trường STA công bố đủ điều kiện thực hiện là 47 chỉ tiêu.

Công ty Cổ phần Xây dựng & Môi trường STA chịu trách nhiệm trước Pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của thông tin đã công bố./.

ĐẠI DIỆN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG & MÔI TRƯỜNG STA



TỔNG GIÁM ĐỐC
Cái Hữu Hòa



DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG CỦA PHÒNG KIỂM ĐỊNH VẬT LIỆU VÀ KẾT CẤU CÔNG TRÌNH SAU ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Công văn Số: 10.10/2026/BCNL-STA ngày 10 tháng 10 năm 2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng & Môi trường STA)

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	TNV để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG			
1.	Bê tông – Phương pháp xác định cường độ bê tông trên mẫu lấy từ kết cấu	TCVN 12252:2020	Máy nén bê tông, máy khoan lấy mẫu, bộ dụng cụ gia công mẫu	Nguyễn Đình Tùng Phạm Văn Nghĩa
2.	Xác định độ chống thấm	TCVN 3116:2022	Máy thử độ chống thấm; Khuôn đúc mẫu; Bàn chải sắt	Nguyễn Đình Tùng Phạm Văn Nghĩa
3.	Xác định giới hạn bền khi nén	TCVN 3118:2022	Máy nén; Đệm truyền tải; Thước đo; Đồng hồ	Nguyễn Đình Tùng Phạm Văn Nghĩa
4.	Xác định giới hạn bền kéo khi uốn	TCVN 3119:2022	Máy uốn; Cơ cấu truyền lực; Thước đo	Nguyễn Đình Tùng Phạm Văn Nghĩa
5.	Xác định độ giới hạn bền kéo dọc trục khi bứt	TCVN 3120:2022	Máy nén; Gối truyền tải; Tấm đệm	Nguyễn Đình Tùng Phạm Văn Nghĩa
6.	Xác định cường độ lắng trụ và mô đun đàn hồi khi nén tĩnh	TCVN 5726:2022	Khung đo biến dạng; Biến dạng kế; Máy nén; thước đo	Nguyễn Đình Tùng Phạm Văn Nghĩa
7.	Xác định cường độ kéo bề mặt, cường độ bám dính bằng kéo trực tiếp	TCVN 9491:2012	Máy khoan để lấy mẫu thử, Đĩa thép đường kính danh nghĩa 50 mm, chiều dày tối thiểu 25 mm, Thiết bị gia tải kéo với đồng hồ đo có lực kéo	Nguyễn Đình Tùng Phạm Văn Nghĩa
II	KIM LOẠI, LIÊN KẾT HÀN			
8.	Thử kéo	TCVN 197-1:2014 TCVN 6288:1997 ASTM A370	Máy kéo thử vạn năng và phụ kiện (Kính lúp, đồ gá, gối đỡ, đầu búa uốn các cỡ,...)	Phan Văn Thiên Nguyễn Minh Trung
9.	Thử uốn	TCVN 198:2008 ISO 7438:2016 ASTM A370	Máy uốn thử vạn năng và phụ kiện (Kính lúp, đồ gá, gối đỡ, đầu búa uốn các cỡ,...)	Phan Văn Thiên Nguyễn Minh Trung
10.	Thử kéo mối nối cốt thép bằng ống nối có ren	TCVN 13711-1:2023 ISO 15835:2009	Máy kéo thủy lực vạn năng, máy kéo uốn đầu búa uốn các cỡ,...	Phan Văn Thiên Nguyễn Minh Trung
11.	Mối hàn kim loại: Thử kéo, thử uốn	TCVN 5401:2010 TCVN 5403:2010 TCVN 8310:2010	- Máy kéo thử vạn năng, thiết bị khắc vạch mẫu,	Phan Văn Thiên Nguyễn Minh Trung

		TCVN 8311:2010 TCVN 11977:2017	- Thước kẹp (5%mm), - Dụng cụ Palme (1%mm), - Cân kỹ thuật, - Thước lá kim loại.	
12.	Kiểm tra không phá hủy mối hàn - Phương pháp siêu âm	TCVN 6735:2018 ISO 17640:2017	Máy siêu âm đường hàn	Phan Văn Thiên Châu Ngọc Bảo
13.	Thử uốn và uốn lại thép cốt bê tông	TCVN 6287:1997	Thiết bị thử uốn, tời thử uốn lại không hoàn toàn, lò sấy, thước đo góc	Phan Văn Thiên Nguyễn Minh Trung
14.	Kiểm tra bulông	TCVN 1916:1995 TCVN 4795:1989	Bộ gá thử kéo bulong, thước kẹp, dụng cụ palme, thước lá kim loại	Phan Văn Thiên Nguyễn Minh Trung
15.	Xác định chiều dày lớp phủ sơn, lớp mạ	TCVN 5408:2007 TCVN 9406:2012	Máy xác định chiều dày lớp sơn	Phan Văn Thiên Nguyễn Minh Trung
III	THÍ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG			
16.	Rung động và chấn động đối với công trình - phương pháp đánh giá	TCVN 7378-2004	Máy đo, đầu đo, thiết bị chuyển đổi tín hiệu, thiết bị đọc và ghi kết quả	Nguyễn Tấn Thôi Trần Minh
17.	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (thử nghiệm SPT)	TCVN 9351:2012	Thiết bị khoan tạo lỗ, đầu xuyên, bộ búa đóng	Huỳnh Văn Phương Lê Châu Tiến
18.	Thí nghiệm cắt cánh hiện trường (FVST)	TCVN 10184:2021	Thiết bị cắt cánh hiện trường và các dụng cụ khác	Huỳnh Văn Phương Lê Châu Tiến
19.	Xác định mô đun đàn hồi "E" nền đường, vật liệu áo đường bằng tập ép cứng	TCVN 8861:2011	Hệ thống chất tải, kính thủy lực, tấm ép cứng, đồng hồ đo biến dạng, giá đỡ đồng hồ, thước ni vô	Huỳnh Văn Phương Lê Châu Tiến
20.	Xác định mô đun đàn hồi "E" chung của áo đường bằng cần Belkenman	TCVN 8867:2025	Cần Benkenman - Xe đo (xe tải - trục đơn bánh kép khe hở giữa 2 bánh đôi 5cm - trọng lượng trục 10.000daN)	Huỳnh Văn Phương Lê Châu Tiến
21.	Kiểm tra độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát	TCVN 8866:2011	Ống đóng cát, bàn xoa, thước dài, các tấm chắn gió, cân kỹ thuật	Huỳnh Văn Phương Lê Châu Tiến
22.	Phương pháp xác định sức chịu tải nền, mô đun biến dạng hiện trường bằng tấm ép	TCVN 9354:2012 ASTM D1194	Tấm nén, các thiết bị chất tải, neo giữ, đo biến dạng	Huỳnh Văn Phương Lê Châu Tiến
23.	Cường độ bám dính giữa thép neo và bê tông	TCVN 9490:2012 ASTM C900-99	Kích thông nòng, gá nêm neo, đồng hồ chỉ thị áp	Huỳnh Văn Phương Lê Châu Tiến

24.	Xác định chỉ số CBR nền đất và các lớp móng đường	TCVN 8821:2011 22TCN 332:2006	Máy nén CBR, cối đầm loại to, chày đầm tiêu chuẩn, chày đầm cải tiến, cối CBR, tấm đệm, tấm đo trương nở, đồng hồ đo trương nở, giá đỡ thiên phân kế, tấm gia tải	Huỳnh Văn Phương Lê Châu Tiến
25.	Kiểm tra khả năng chịu tải của cọc bằng phương pháp nén dọc trục	TCVN 9393:2012	Hệ gia tải phản lực và hệ đo đặc quan trắc	Hồ Lý Hải Nguyễn Văn Tiến
26.	Thí nghiệm sức kháng nhỏ dọc trục của cọc	ASTM D3689	Hệ gia tải phản lực và hệ đo đặc quan trắc	Hồ Lý Hải Nguyễn Văn Tiến
27.	Thí nghiệm cọc dưới tác dụng của lực đẩy ngang	ASTM D3966	Hệ gia tải phản lực và hệ đo đặc quan trắc	Hồ Lý Hải Nguyễn Văn Tiến
28.	Cọc BTLT ứng lực trước - Kiểm tra độ bền uốn nứt thân cọc và khả năng bền cắt thân cọc	TCVN 7888:2014 ASTM D6851	Hệ gia tải phản lực và hệ đo đặc quan trắc	Hồ Lý Hải Nguyễn Văn Tiến
29.	Thí nghiệm sức chịu tải cọc bằng phương pháp biến dạng lớn - PDA	TCVN 11321-2016	Hệ thống tạo va chạm, thiết bị thu nhận tín hiệu động, hệ thống truyền dẫn tín hiệu, hệ thống ghi nhận hiển thị và giảm nhiễu	Hồ Lý Hải Nguyễn Văn Tiến
30.	Thí nghiệm kiểm tra khuyết tật cọc bằng phương pháp biến dạng nhỏ - PIT	TCVN 9397:2012	Thiết bị tạo xung lực, các đầu đo vận tốc và lực, thiết bị thu và hiển thị tín hiệu	Hồ Lý Hải Nguyễn Văn Tiến
31.	Cọc khoan nhồi - phương pháp xung siêu âm xác định tính đồng nhất của bê tông	TCVN 9396:2012	Đầu đo, bộ phận đo chiều dài, bộ phận lưu trữ và hiển thị số liệu	Hồ Lý Hải Nguyễn Minh Quyền
32.	Xác định độ nghiêng, lún, nứt công trình	TCVN 9400:2012 TCVN 9360: 2012 TCVN 9398:2012 TCVN 9399:2012	Máy toàn đạc, máy thủy chuẩn, mia đo, các dụng cụ hỗ trợ khác	Nguyễn Tấn Thôi Trần Minh
33.	Xác định độ bám dính của lớp phủ trên vật liệu nền	TCVN 9349:2012	Thiết bị kéo đứt, máy mài - đá mài, máy khoan - ống khoan, dao thép, thước thép, keo dán và các dụng cụ hỗ trợ khác	Cái Hữu Hòa Châu Ngọc Bảo
34.	Thử nghiệm sức kháng neo đất, đá	TCVN 8870:2011	Máy khoan, máy nén khí, máy bơm vữa, kích thủy lực, bộ neo và dụng cụ kẹp	Cái Hữu Hòa Châu Ngọc Bảo
35.	Thí nghiệm xác định cường độ bê tông bằng thiết bị súng bật nảy	TCVN 9334:2012	Súng bật nảy	Cái Hữu Hòa Châu Ngọc Bảo

36.	Phương pháp siêu âm xác định cường độ chịu nén, khuyết tật của bê tông	TCVN 13536:2022 TCVN 13537:2022	Máy siêu âm bê tông và các thiết bị đi kèm	Cái Hữu Hòa Châu Ngọc Bảo
37.	Bê tông nặng - phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy để xác định cường độ chịu nén	TCVN 9335:2012	Máy siêu âm, súng bật nảy và các thiết bị đi kèm	Cái Hữu Hòa Châu Ngọc Bảo
38.	Thí nghiệm xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012	Máy siêu âm cốt thép và các thiết bị đi kèm	Cái Hữu Hòa Châu Ngọc Bảo
39.	Thử nghiệm công trình cầu	TCVN 14478:2025 TCVN 12882:2020 22TCN 170:1987 22TCN 243-1998	Máy trắc địa, toàn đạc, kinh vĩ, GPS, thiết bị đo ứng suất, đo chuyển vị, đo võng, các hệ thống kích thử tải	Nguyễn Tấn Thôi Trần Minh
40.	Xác định mực nước ngầm và áp lực nước lỗ rỗng	TCVN 8869:2011	Thước dây điện tử, Piezometer và các dụng cụ khác	Nguyễn Tấn Thôi Trần Minh
41.	Xác định chuyển vị ngang sâu bằng inclinometer	TCVN 9400:2012	Inclinometer và các dụng cụ khác	Nguyễn Tấn Thôi Trần Minh
42.	Thí nghiệm công bê tông cốt thép thoát nước	TCVN 9113:2012 TCVN 9116:2012	Khung nén công và các thiết bị đi kèm	Cái Hữu Hòa Châu Ngọc Bảo
43.	Xác định cường độ của cột điện bê tông cốt thép ly tâm	TCVN 5847:2016	Thước đo các loại, máy khoan bê tông, hệ thống thử tải và các thiết bị đi kèm	Cái Hữu Hòa Châu Ngọc Bảo
44.	Kết cấu bê tông cốt thép - Đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu chịu uốn trên công trình bằng phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh	TCVN 9344:2012	Dataloger, cảm biến đo biến dạng, chuyển vị và các thiết bị đi kèm	Nguyễn Tấn Thôi Trần Minh
45.	Kiểm tra khả năng cốt thép bê tông bị ăn mòn bằng phương pháp điện thế	TCVN 9348:2012	Máy đo điện thế cốt thép trong bê tông và các thiết bị đi kèm	Cái Hữu Hòa Châu Ngọc Bảo
46.	Thử nghiệm lực siết và độ bền bu lông	TCVN 10864:2015	Cờ lê lực điện tử	Cái Hữu Hòa Châu Ngọc Bảo
47.	Thử tải giàn giáo trong xây dựng	TCVN 13662:2023 TCVN 6052:1995	Dataloger, cảm biến đo biến dạng, chuyển vị và các thiết bị đi kèm	Nguyễn Tấn Thôi Trần Minh